

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ TÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 345/2020/DS- ST

Ngày: 31 - 12 - 2020

V/v tranh chấp “Hợp đồng góp hui”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Chiến

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Ngân

2. Ông Thái Công Sết

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Minh Cảnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện tham gia phiên tòa: ông Lưu Tiến Dũng – Kiểm sát viên sơ cấp

Trong ngày 31 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 351/2019/TLST - DS ngày 23 tháng 9 năm 2019, về tranh chấp “Hợp đồng góp hui”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 194/2020/QĐXXST-DS ngày 16 tháng 11 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Trung Ng, sinh năm 1969

Nơi cư trú: số nhà 141/2/11 đường Nguyễn Thái H, khóm Bình L 3, phường Mỹ B, thành phố Long X, tỉnh An Giang

Ông Ngh do Lê Văn H, sinh năm 1958, cư trú số nhà 252, ấp Hòa B 1, xã Hòa L, huyện Phú T, tỉnh An Giang làm đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 14/9/2019)

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Ngọc Đ, sinh năm 1983 và anh Nguyễn Phú H, sinh năm 1980

Cùng cư trú: Hẻm 12 (nhà ông Ngh), ấp Th 3, thị trấn Phú M, huyện Phú T, tỉnh An Giang.

(Ông H có mặt, chị Đ vắng mặt, anh H xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Căn cứ đơn khởi kiện, bản tự khai và biên bản hòa giải ông Lê Văn H đại diện cho ông Nguyễn Trung Ngh trình bày:

Do quen biết, nên vào năm 2014 vợ chồng anh H và chị Đ có làm chủ hội, ông Nghĩ tham gia hai dây hội cụ thể như sau:

- Dây hội 3.000.000 đồng ông Ngh hốt chót được 73.500.000 đồng, nhưng chị Đ chưa giao

- Dây hội 3.000.000 đồng, ông Ngh tham gia 01 phần, đã châu được 13 lần với số tiền gốc là 30.000.000 đồng

Do làm ăn thất thoát nên chị Đ và anh H không có tiền hoàn trả nên thỏa thuận với ông Ngh ngày 27/9/2016, có làm biên nhận nợ do Đ ký xác nhận còn nợ ông Ngh là 103.500.000 đồng và hứa sẽ trả, nhưng đến nay chưa trả.

Nay ông Ngh yêu cầu chị Nguyễn Thị Ngọc Đ và anh Nguyễn Phú H phải có trách nhiệm trả lại cho ông Ngh tổng số tiền hội là 103.500.000 đồng.

* Chị Nguyễn Thị Ngọc Đ vắng mặt từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến khi xét xử, nên không có lời trình bày.

* Anh Nguyễn Phú H trình bày: anh và Đ là vợ chồng, trong thời gian chung sống, anh biết vợ anh là Đ có làm chủ hội, ông Ngh có tham gia chơi hội thông qua gia đình ông Ho bà Tr (bà Tr làm chung cơ quan với Đ), nên các lần mở hội anh có chở Đ đến nhà bà Tr, ông H để gom tiền hội, nhưng hiện nay số nợ hội của ông Ngh bao nhiêu anh không biết, nên không đồng ý trả.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa

- Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định pháp luật. Tuy nhiên chị Đ vắng mặt suốt quá trình giải quyết vụ án là chấp hành pháp luật chưa nghiêm.

- Về nội dung: qua ý kiến trình bày của đại diện nguyên đơn, căn cứ vào các tài liệu Tòa án thu thập chứng cứ, biên nhận do do ông Nghĩ và ông H cung cấp xác định 02 dây hội do chị Đ làm chủ ông Nghĩ là hội viên, 02 dây hội này ông đã đóng hội sống đầy đủ, chị Đ làm chủ hội được hưởng huê hồng nên phải có nghĩa vụ gom tiền hội viên đã hốt để giao cho ông Ngh khi ông Ngh hốt hội hay trả lại cho ông Ngh khi hội không còn mở nữa, hiện tại hội đã mãn và ngưng mở, sau đó hai bên đã chót tiền các dây hội và chị Đ làm biên nhận cho ông Nghĩ, sau khi làm biên nhận đến nay chị Đ hay anh H không trả khoản nào cho ông Ngh mà chị Đ bỏ đi làm ăn nơi khác là vi phạm nghĩa vụ của người chủ hội nên ông Ngh khởi kiện là có căn cứ phù hợp với Điều 471 Bộ Luật

dân sự, anh H thừa nhận có chơi và làm chủ hội, nhưng số tiền bao nhiêu anh không xác định, chị Đ không đến để đối chiếu là từ bỏ quyền lợi của mình, số tiền nợ hội này phát sinh trong thời kỳ hôn nhân của anh H, chị Đ, nên anh H và chị Đ cùng phải trả số tiền hội 103.500.000đ cho ông Ngh khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Trên đây là ý kiến của đại diện Viện kiểm sát đề nghị hội đồng xét xử xem xét quyết định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Đ được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng và được triệu tập nhiều lần để giải quyết vụ án và xét xử, nhưng chị Đ không đến, anh Hưng có yêu cầu được vắng mặt khi xét xử, việc vắng mặt trên không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự và hiện nay chị Đ và anh H có hộ khẩu và cư trú ấp Thượng 3, TT Phú Mỹ, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang, nên ông Ngh khởi kiện là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án huyện Phú Tân theo khoản 3 Điều 26 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ Luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Qua trình bày và các chứng cứ do ông Ngh và ông H cung cấp xác định 02 dây hội do chị Đ làm chủ ông Ngh là hội viên, 02 dây hội này ông đã đóng hội sống đầy đủ, chị Đ làm chủ hội được hưởng huê hồng nên phải có nghĩa vụ gom tiền hội viên đã hót để giao cho ông Ngh khi ông Ngh hót hội hay trả lại cho ông Ngh khi hội không còn mở nữa, hiện tại hội đã mãn và ngưng mở, sau đó hai bên đã chốt tiền các dây hội và chị Đ làm biên nhận cho ông Ngh, sau khi làm biên nhận đến nay chị Đ hay anh H không trả khoản nào cho ông Ngh mà chị Đ bỏ đi làm ăn nơi khác là vi phạm nghĩa vụ của người chủ hội nên ông Ngh khởi kiện là có căn cứ phù hợp với Điều 471 Bộ Luật dân sự, anh H thừa nhận có chơi và làm chủ hội, nhưng số tiền bao nhiêu anh không xác định, chị Đ không đến để đối chiếu là từ bỏ quyền lợi của mình, nên yêu cầu của ông Ngh được chấp nhận

Về trách nhiệm trả nợ, số tiền này phát sinh trong thời kỳ hôn nhân của anh Hưng, chị Đ, nên anh H và chị Đ cùng phải trả số tiền hội 103.500.000đ cho ông Ngh khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[3] Về án phí: Do anh H và chị Đ phải trả cho ông Ngh tiền hội là 103.500.000đ nên phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26 và điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 471 Bộ Luật dân sự

Căn cứ Điều 26 Luật thi hành án dân sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 và Điều 48 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Trung Ngh đối với anh Nguyễn Phú H và chị Nguyễn Thị Ngọc Đ về tranh chấp “Hợp đồng góp hụi ”.

- Buộc anh Nguyễn Phú H và chị Nguyễn Thị Ngọc Đ phải trả cho ông Nguyễn Trung Ngh tiền hụi là 103.500.000đồng (một trăm lẻ ba triệu năm trăm nghìn đồng).

- Án phí dân sự sơ thẩm: anh Nguyễn Phú H và chị Nguyễn Thị Ngọc Đ cùng phải chịu 5.175.000đồng, ông Ngh không phải chịu án phí. Hoàn trả cho ông Nguyễn Trung Ngh 2.600.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0006152 ngày 13/9/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân.

- Kể từ ngày ông Nguyễn Trung Ngh có đơn yêu cầu thi hành án, mà anh Nguyễn Phú H và chị Nguyễn Thị Ngọc Đ không thi hành dứt điểm số tiền trên, thì còn phải trả thêm tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự, tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng anh Nguyễn Phú H và chị Nguyễn Thị Ngọc Đ được quyền kháng cáo kể từ ngày tổng đạt hoặc niêm yết bản sao bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh An Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Tân;
- Lưu: Văn thư, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Bùi Văn Chiến